

Nội dung bài học môn Ngữ Văn – Tuần 2

BÀI 1: LẮNG NGHE LỊCH SỬ NƯỚC MÌNH

A. PHẦN TỔNG QUAN CHỦ ĐỀ

Tri thức đọc hiểu:

- Truyền thuyết loại truyện kể dân gian, thường kể về sự kiện, nhân vật lịch sử; thể hiện nhận thức, tình cảm của tác giả dân gian đối với các nhân vật, sự kiện
- Các yếu tố trong truyền thuyết: Nhân vật, cốt truyện, yếu tố kì ảo
- + Nhân vật: được lí tưởng hóa qua lịch, tài năng, phẩm chất ... phi thường, có công lớn với cộng đồng và được suy tôn thời tụng
- + Cốt truyện: Xoay quanh công trạng kì tích, được sắp xếp theo trình tự thời gian; cuối truyện gọi nhắc dấu ấn tích xưa ở thời nay.
- + Yếu tố kì ảo: xuất hiện ở hình ảnh, chi tiết sự việc hoang đường nhằm tôn vinh nhân vật, sự kiện lịch sử.

B. PHẦN ĐỌC VĂN BẢN THEO ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI

VĂN BẢN 1: THÁNH GIÓNG

(Truyện dân gian Việt Nam)

I. Trải nghiệm đọc cùng văn bản và tìm hiểu chung

1. Thể loại: truyền thuyết

2. Nhân vật và sự việc chính

- Nhân vật chính: Thánh Gióng
- Nhân vật phụ: Bố mẹ Gióng, dân làng, sứ giả, nhà vua
- Sự việc chính:
 - (1) Gióng ra đời kì lạ
 - (2) Gióng đòi đi đánh giặc
 - (3) Gióng lớn nhanh như thổi
 - (4) Gióng vươn vai thành tráng sĩ, sẵn sàng vũ khí ra trận
 - (5) Gióng đánh tan giặc
 - (6) Gióng bay về trời
 - (7) Gióng được vua và nhân dân nhớ ơn
 - (8) Gióng để lại dấu tích đến ngày nay

II. Tìm hiểu yếu tố thể loại trong văn bản

1. Hình tượng nhân vật Thánh Gióng

Hình tượng nhân vật Thánh Gióng			
Chi tiết xây dựng nhân vật			Nhận xét
Gióng ra đời		- Được mẹ mang thai mười hai tháng sau khi bà dẫm lên vết chân to trên cánh đồng	Khác thường
Gióng lớn lên	Trước khi gặp sứ giả	- Lên ba cũng chẳng biết nói cười, đặt đâu nằm đó	Kì lạ, phi thường
	Sau khi gặp sứ giả	- Lớn nhanh như thổi, cơm ăn mấy cũng không, áo vừa may đã chật - Vươn vai một cái bỗng thành tráng sĩ mình cao hơn trượng	
Gióng đánh giặc Ân	Trước khi ra trận	- Đồng dặc bảo sứ giả tâu vua, Gióng sẽ phá tan lũ giặc - Gióng lên ngựa sắt, cầm roi sắt xông thẳng ra trận	- Quyết tâm đánh giặc mạnh mẽ - Chiến đấu anh dũng, kiên cường, thông minh
	Trong trận đánh	- Gióng đón đầu giặc đánh hết lớp này đến lớp khác - Gióng nhổ tre quật vào giặc khiến chúng giẫm đạp lên nhau chạy trốn - Đuổi chúng tận chân núi Sóc	
	Sau khi đánh giặc	- Cỡi giáp sắt, cưỡi ngựa bay về trời	- Cỡi bỏ phong trần, không màng công thưởng, trở thành con người bất tử
Tình cảm của vua và nhân dân với Gióng		- Dân làng sẵn lòng góp gạo nuôi Gióng - Vua chuẩn bị đủ vũ khí cho Gióng đánh giặc - Vua phong Gióng là Phù Đổng Thiên Vương - Nhân dân suy tôn gióng là Thánh, lập đền thờ tụng	- Gióng được vua và dân làng ủng hộ đánh giặc cứu nước và được ghi nhớ ơn sâu
Ý nghĩa hình tượng Thánh Gióng: Là biểu tượng cho sức mạnh, tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta thời đại Hùng Vương			

2. Chi tiết kì ảo

- (1) Gióng ra đời và lớn lên kì lạ
- (2) Gióng lên ba cất tiếng nói đầu tiên đòi đi đánh giặc
- (3) Gióng nhờ bà con góp gạo nuôi mà lớn nhanh như thổi
- (4) Gióng vươn vai thành tráng sĩ, vồ vào móng, ngựa sắt hí vang
- (5) Gióng cùng ngựa bay lên trời

Ý nghĩa chi tiết kì ảo:

- Bất tử hóa, lãng mạn hóa hình tượng nhân vật anh hùng dân tộc, qua đó bộc lộ thái độ tình cảm biết ơn trân trọng của nhân dân ta
- Khẳng định lòng yêu nước mãnh liệt không phân biệt tuổi tác, ca ngợi tinh thần đoàn kết, sức mạnh phi thường của nhân dân trong cuộc chiến chống giặc ngoại xâm

3. Cốt lõi lịch sử

- Công cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm ác liệt dưới thời đại Hùng Vương
- Nhân dân ta đã đánh giặc bằng vũ khí (sắt) và cả vũ khí thô sơ (tre)
- Dấu tích Gióng để lại: làng Cháy, tre đằng ngà, hồ ao ở làng Gióng

III – Luyện tập:

Hãy kể ra một văn bản cùng thể loại, cùng ý nghĩa và chỉ ra biểu hiện của tinh thần yêu nước trong văn bản đó?

- Văn bản cùng thể loại: Truyện An Dương Vương – Mị Châu – Trọng Thủy
- + Vua An Dương Vương xây thành chống Giặc
- + Vua dùng vũ khí đánh đuổi Triệu Đà xâm lược

VĂN BẢN 2: SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

(Truyện dân gian Việt Nam)

I. Trải nghiệm đọc cùng văn bản và tìm hiểu chung

*** Nhân vật và sự việc**

- Nhân vật: Lê Thận, Lê Lợi, Long Quân, Rùa vàng,
- Các sự việc:

- (1) Long Quân quyết định cho nghĩa quân mượn gươm thần giết giặc
- (2) Lê Thận ba lần kéo lưới bắt được lưới gươm trên bến vắng
- (4) Lê Lợi lấy được chuôi gươm trong rừng
- (5) Lê Thận dâng gươm lên chủ tướng cùng mọi người quyết tâm đánh giặc
- (6) Lê Lợi đem gươm thần cùng nghĩa quân chiến đấu đánh tan giặc
- (7) Long Quân sai Rùa vàng lên đòi lại thanh gươm thần
- (8) Hồ Tả Vọng đổi tên thành hồ Hoàn Kiếm

* Hình ảnh gương thần: là gương của Long Quân (vị thần) gắn liền với những chi tiết thần kì. Điều này chứng tỏ truyền thuyết có sử dụng yếu tố kì ảo.

II. Tìm hiểu yếu tố thể loại trong văn bản

Chi tiết kì ảo		Ý nghĩa của mỗi chi tiết
1	Long Quân cho nghĩa quân mượn gương thần	Tạo sự lí thú cho câu chuyện truyền thuyết
2	- Lưỡi gương ba lần đều rơi vào lưới của Lê Thận và đột nhiên phát sáng hiện rõ chữ “Thuận Thiên” khi Lê Lợi cầm lấy	- Khẳng định sự khác thường, sức mạnh siêu nhiên của thần linh (vật báu của thần) - Thể hiện khởi nghĩa Lam Sơn là cuộc đấu tranh chính nghĩa đúng với ý trời
3	- Chuôi gương trên rừng phát sáng, cùng với lưỡi gương dưới nước được Lê Lợi lắp vừa như in.	- Thể hiện sự thông minh tài trí của Lê Lợi - Khẳng định gương thần là linh khí thiêng liêng do sông núi, nhân dân hun đúc mà thành - Thể hiện sự đoàn kết trên dưới một lòng quyết tâm diệt ngoại xâm của nhân dân
4	- Rùa Vàng biết nói, thực hiện lệnh của Long Quân lên đòi lại gương thần	Tạo sự kì hấp dẫn cho truyện theo đặc trưng của truyền thuyết
5	- Gương và Rùa đã chìm sâu xuống nước, người ta vẫn thấy vệt sáng le lói dưới mặt hồ xanh	Khẳng định sự linh thiêng của gương thần và hào quang chiến thắng của khởi nghĩa Lam Sơn

Tình cảm của nhân dân với nhân vật, sự kiện lịch sử:

- Lý tưởng hóa hình tượng nhân vật anh hùng dân tộc Lê Lợi với tài trí hơn người, qua đó bộc lộ thái độ tình cảm biết ơn trân trọng, ca ngợi của nhân dân ta
- Khẳng định khởi nghĩa Lam Sơn là chính nghĩa, trên vâng mệnh trời, dưới hợp lòng dân
- Ca ngợi, tự hào về tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước mãnh liệt không kể vùng miền của nhân dân ta trong đấu tranh chống giặc

3. Bối cảnh và cách thức Long Quân cho nghĩa quân mượn gươm thần

Sự việc	Thời gian	Không gian	Cách thức
Cho mượn gươm thần	Buổi đầu non yếu, khó khăn của nghĩa quân trong cuộc khởi nghĩa chống quân Minh xâm lược	Vùng núi rừng Thanh Hóa xa xôi, hiểm trở	- Trao lưỡi gươm cho Lê Thận (người làm nghề đánh cá) dưới sông - Trao chuôi gươm cho Lê Lợi trên rừng
Đòi lại gươm thần	Khi nghĩa quân đã dẹp tan quân Minh, đất nước thái bình trở lại	Hồ Tả Vọng tại kinh thành Thăng Long	Long Quân sai Rùa Vàng nổi lên mặt nước truyền lệnh trả gươm Lê Lợi hoàn gươm và bày tỏ lòng cảm tạ thần linh

C1: Thể hiện tư tưởng yêu hòa bình của cả toàn dân tộc đồng thời

C2: Ngầm nguyện ước đất nước bình yên, nhà vua sẽ dùng ân đức chứ không phải gươm đao để cai quản đất nước

C3: - Có ý nghĩa giải thích tên truyện

Ca ngợi, tự hào khởi nghĩa Lam sơn và chủ soái Lê Lợi...

III – Luyện tập:

Theo em, sự tích Hồ Gươm thể hiện những đặc điểm nào của thể loại truyền thuyết?

- Cốt truyện có sử dụng yếu tố kì ảo (gươm thần...), xoay quanh nhân vật có công trạng (Lê Lợi), cuối truyện có dấu tích xưa lưu lại ngày nay (Hồ Gươm ở Hà Nội)
- Đặc điểm nhân vật có công lớn với cộng đồng, được suy tôn (Lê Lợi đánh tan giặc Minh, được nhân dân ca ngợi)
- Truyện kể có cốt lõi lịch sử (Khởi nghĩa Lam Sơn ở Thanh Hóa...)